

Hải Phòng, ngày 09 tháng 9 năm 2022

THAM LUẬN
**ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ ĐỂ
THU HÚT ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI
TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

I. Tổng quan khu công nghiệp, khu kinh tế

Quá trình hình thành và phát triển các khu công nghiệp (KCN), khu chế xuất (KCX) và khu kinh tế (KKT) ở nước ta gắn liền với công cuộc đổi mới, mở cửa nền kinh tế được khởi xướng từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI năm 1986. Ở Hải Phòng, tháng 4/1994, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU xác định kinh tế đối ngoại mà trước hết là thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), trong đó xây dựng các KCN, KCX tạo mặt bằng cùng các tiện ích đồng bộ sẵn sàng sạch thu hút đầu tư là một giải pháp quan trọng hàng đầu để phát huy, lợi thế đưa kinh tế truyền thống phát triển của thành phố cảng biển lớn nhất miền Bắc Việt Nam. Theo đó, Hải Phòng là địa phương thứ 2 trong cả nước thành lập KCX, là địa phương đầu tiên thành lập KCN.

Sau gần 30 năm xây dựng và phát triển, từ chỉ quản lý 01 khu chế xuất và 02 khu công nghiệp, hiện nay trên địa bàn thành phố Hải Phòng có 01 khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải¹ (diện tích 22.540 ha) nằm trong 05 nhóm KKT trọng điểm quốc gia được quy hoạch là khu kinh tế tổng hợp, trung tâm kinh tế biển đa ngành, đa lĩnh vực, đô thị công nghiệp, thương mại, du lịch hiện đại, trở thành động lực phát triển của Hải Phòng và các tỉnh vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, là cửa ngõ hội nhập quốc tế của Việt Nam; 25 khu công nghiệp được quy hoạch (tổng diện tích 12.702 ha), hiện đã có 14 KCN đang triển khai hoạt động đầu tư, xây dựng, kinh doanh cơ sở hạ tầng với tổng diện tích 6.144,71 ha, tỷ lệ lấp đầy xấp xỉ 64% (09 KCN nằm trong KKT Đình Vũ - Cát Hải tổng diện tích 4.926,94 ha và 04 KCN nằm ngoài KKT tổng diện tích 767,77ha), đã tham gia góp phần rất quan trọng vào kết quả chung và thúc đẩy sự phát triển khu kinh tế và các khu công nghiệp của cả nước.

II. Thực trạng khu công nghiệp, khu kinh tế

1. Kết quả đạt được

(1) Thu hút đầu tư

¹ Thủ tướng Chính phủ thành lập theo Quyết định số 06/2008/QĐ-CP ngày 10/01/2008.

- Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): 20.145,69 triệu USD với 447 dự án; 02 lượt góp vốn mua cổ phần với số vốn 2.193,65 triệu USD.

- Tổng vốn đầu tư trong nước (DDI): 290.509 tỷ đồng (tương đương 12,63 tỷ USD) với 195 dự án.

(2) Lao động, việc làm; chế độ chính sách

Cùng với thu hút đầu tư, lực lượng lao động liên tục tăng cao qua các năm cả về số lượng và chất lượng, cụ thể:

- Tổng số lao động hiện đang làm việc tại các KCN, KKT là 189.105 lao động, tăng 33% so với cùng kỳ năm trước (141.925 người). Trong đó: số lao động Việt Nam: 184.863 người, tăng 34% so với cùng kỳ năm trước (137.945 người); số lao động nước ngoài: 4.242 người, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước (3.980 người).

- Thu nhập bình quân 11,5 triệu đồng/người/tháng; Tiền lương bình quân đạt gần 8,5 triệu đồng/ người. Quan hệ lao động, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động ổn định.

(3) Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

Hàng năm các khu công nghiệp đóng góp khoảng 80% tổng giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu, 70% tổng giá trị sản xuất công nghiệp của thành phố. Cụ thể kết quả của 8 tháng đầu năm 2022 là:

- Doanh thu: Ước đạt **393.665** tỷ đồng, đạt 78% kế hoạch năm².
- Xuất khẩu: Ước đạt **14.851** triệu USD, đạt 78% kế hoạch năm³.
- Nhập khẩu: Ước đạt **15.153** triệu USD, đạt 85% kế hoạch năm⁴.
- Nộp ngân sách: Ước đạt **13.103** tỷ đồng, đạt 85% kế hoạch năm⁵.

2. Đánh giá chung

Từ năm 2008 đến năm 2021, trong bối cảnh tình hình khu vực, quốc tế diễn biến phức tạp, hậu quả của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế lớn, kinh tế thế giới phục hồi chậm, đặc biệt ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 kéo dài có diễn biến phức tạp, khó lường; được sự quan tâm hỗ trợ đầy hiệu quả của Trung ương, dưới sự chỉ đạo lãnh đạo tập trung của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố cùng các sở, ban, ngành, đơn vị, Ban Quản lý đã nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được những kết quả quan trọng góp phần vào thành tựu chung của thành phố nói riêng, cả nước nói chung. Công tác quản lý, phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế đã có những chuyển biến mạnh mẽ,

² Kế hoạch doanh thu năm 2022: 503.947 tỷ đồng.

³ Kế hoạch xuất khẩu năm 2022: 19.158 triệu USD.

⁴ Kế hoạch nhập khẩu năm 2022: 17.840 triệu USD.

⁵ Kế hoạch nộp ngân sách năm 2022: 15.435 tỷ đồng.

đạt được hiệu quả tích cực; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện tiếp tục dịch chuyển đúng hướng, tốc độ thu hút đầu tư bứt phá; công tác quy hoạch, quản lý và phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế đạt được nhiều kết quả thiết thực... đóng góp quan trọng cho sự phát triển ngành công nghiệp và kinh tế - xã hội của thành phố.

- Thu hút vốn đầu tư FDI, vốn đầu tư trong nước đã chuyển mạnh từ chiều rộng sang chiều sâu, thêm dạng vốn, thêm dạng công nghệ, tập trung thu hút các lĩnh vực sản xuất công nghệ cao, những dự án sử dụng ít năng lượng, thân thiện với môi trường. Các KCN, KKT đã thu hút được một số dự án của các tập đoàn kinh tế lớn từ Hàn Quốc, Nhật Bản, Mỹ, Hồng Kông. Nổi bật phải kể đến các dự án lớn như: (1) Dự án Tổ hợp nhà máy sản xuất ô tô Vinfast với tổng vốn đầu tư 175.000 tỷ đồng. (2) Tập đoàn LG (Hàn Quốc) với 5 dự án: dự án LGD sản xuất và gia công sản phẩm màn hình Oled TV, màn hình Oled nhựa cho các thiết bị di động như điện thoại di động, đồng hồ thông minh, máy tính bảng, vốn đầu tư 4,65 tỷ USD; dự án LGE sản xuất, lắp ráp sản phẩm điện, điện tử công nghệ cao, ti vi màu, tivi thông minh, tủ lạnh, máy giặt, điện thoại thông minh, vốn đầu tư 1,5 tỷ USD; dự án LG Innotek sản xuất modul cho camera, vốn đầu tư 1.051 triệu USD; dự án LG Chem sản xuất tấm phim phân cực dùng cho màn hình ti vi, điện thoại di động, máy tính xách tay, vốn đầu tư 2,8 triệu USD; dự án LG CNS sản xuất, lắp đặt phần cứng máy tính, cung cấp phần mềm, duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị văn phòng, lắp dựng và lắp đặt, vốn đầu tư 1,2 triệu USD. (3) Tập đoàn Bridgestone Nhật Bản với dự án sản xuất lốp xe ô tô, vốn đầu tư 1.224 triệu USD. (4) Dự án may mặc cao cấp Regina Miracle Hồng Kông vốn đầu tư 01 tỷ USD. (5) Dự án sản xuất dược phẩm của Nipro Pharma Nhật Bản vốn đầu tư 250 triệu USD.... Các dự án này sử dụng thiết bị, công nghệ hiện đại, giá trị gia tăng cao và có khả năng lôi kéo, thu hút các dự án vệ tinh khác tiếp tục đầu tư vào thành phố, bước đầu hình thành các căn cứ, cụm sản xuất, chiến lược sản xuất theo chuỗi.

- Số vốn thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trung bình cho 01 dự án cấp mới trong các KCN, KKT đạt 11,76 triệu USD/01 dự án, cao hơn nhiều mức trung bình trong thành phố và cả nước.

- Suất đầu tư trung bình đạt 7,5 triệu USD/ha. Tỷ lệ lấp đầy trung bình 65% (*nếu không tính phần diện tích các khu công nghiệp đang triển khai, chưa thu hút đầu tư tỷ lệ lấp đầy đạt tỷ lệ 94%*).

3. Hạn chế; nguyên nhân

- Các khu công nghiệp còn mang tính chất tổng hợp, hình thành độc lập, chưa có khu công nghiệp đạt tiêu chuẩn sinh thái; chưa có khu công nghệ cao, khu công nghiệp chuyên sâu.

- Việc chọn lọc thu hút dự án đầu tư có chất lượng cao còn chưa tương xứng với tiềm năng, chưa phát huy được hết các nguồn lực đầu tư, lợi thế của thành phố, chưa quy hoạch được các khu công nghệ cao, khu công nghiệp phụ trợ. Công tác xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư cần tiếp tục đổi mới theo hướng chuyên nghiệp hơn.

- Công tác giải phóng mặt bằng còn chậm so với tiến độ xây dựng và yêu cầu thu hút đầu tư.

- Liên kết giữa các khu công nghiệp, giữa bên trong khu công nghiệp và bên ngoài khu công nghiệp, giữa doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp trong nước còn hạn chế.

- Nguồn lao động qua đào tạo còn thiếu, nhất là lao động có chất lượng cao, ngành nghề và chất lượng đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu của các doanh nghiệp khu công nghiệp. Hạ tầng xã hội trong và ngoài hàng rào khu công nghiệp còn chưa đáp ứng kịp yêu cầu, nhất là nhà ở cho công nhân.

- Mô hình một đầu mối, “một cửa tại chỗ” và quản lý toàn diện các khu công nghiệp cần được phân cấp, trao quyền ổn định và đầy đủ hơn. Cạnh tranh thu hút đầu tư giữa các địa phương trong vùng, trong cả nước và quốc tế ngày càng cao. Đại dịch Covid-19 gây nhiều tác động tiêu cực chưa từng có tiền lệ đối với thế giới, Việt Nam và thành phố kể từ cuối năm 2019 đến nay.

III. Một số đề xuất phát triển công nghiệp hỗ trợ (CNHT) để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Hải Phòng

1. Đánh giá, xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu sử dụng sản phẩm công nghiệp hỗ trợ của doanh nghiệp FDI, năng lực tiếp nhận của các doanh nghiệp trong nước.

2. Cần xác định rõ đầu mối đủ năng lực hỗ trợ việc kết nối doanh nghiệp hỗ trợ trong nước với các doanh nghiệp FDI lớn.

3. Có chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp hỗ trợ trong nước đáp ứng trình độ quản lý và các tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế.

4. Ban hành đồng bộ các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp hỗ trợ đến với các ngành công nghiệp điện tử, cơ khí chế tạo, công nghệ thông tin.

5. Có cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp hạ tầng dành một phần diện tích đất thu hút các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, ưu tiên các doanh nghiệp FDI liên kết với doanh nghiệp hỗ trợ trong nước.

6. Ưu tiên lựa chọn các doanh nghiệp FDI có cam kết chuyển giao công nghệ, liên kết với doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trong nước./.